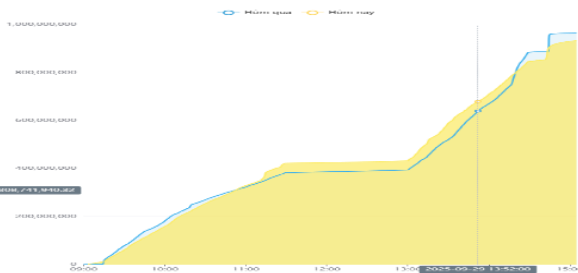


**THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG**

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,666.48	275.15
<b>Thay đổi</b>	5.78	-0.91
<b>Thay đổi %</b>	0.35%	-0.33%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	932.8	79.6
<b>GTGD (Tỷ)</b>	27,065	1,797
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	86	10
CP giảm giá	233	18
CP tham chiếu	55	2
<b>P/E</b>	15.16	1.69
<b>P/B</b>	2.07	2.07

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,862.2	9.58	7.03	54,573
VN30F1M	1,855.2	+36.9		



Nguồn: Fireant

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

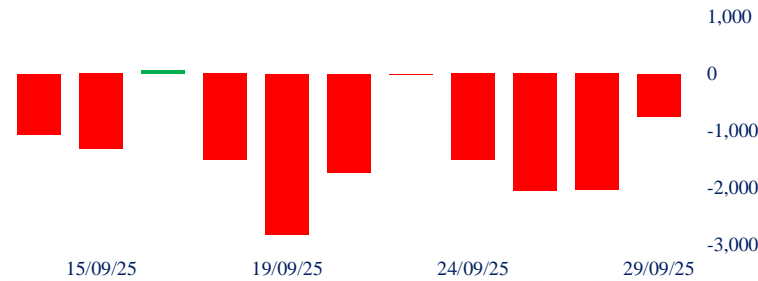
- Thị trường ngày 29/09 diễn ra trong tình trạng "**xanh vỏ đỏ lòng**" khi VN-Index tăng nhẹ **5,78 điểm** (+0,35%), nhờ lực kéo từ nhóm vốn hóa lớn. Tuy nhiên, mặt bằng giá cổ phiếu chung lại tiếp tục **lao dốc**, cho thấy áp lực bán vẫn chiếm ưu thế hoàn toàn. **Bên Bán** là người chiến thắng khi số mã giảm áp đảo (233 mã giảm trên HoSE), và số mã giảm sâu hơn 1% tăng lên **127 mã**.

- Diễn biến chỉ số hoàn toàn phụ thuộc vào một vài trụ cột. **VIC** là đầu tàu nổi bật nhất, tăng **5,37%** và đóng góp tới **8,3 điểm** cho VN-Index. Cùng với VIC, **VHM** và **VPB** cũng hỗ trợ chỉ số đáng kể. Ngược lại, đa số cổ phiếu, đặc biệt là nhóm **Midcap** và **Smallcap**, chịu áp lực bán rất mạnh.

- Về dòng tiền, tổng khối lượng khớp lệnh **sụt giảm 10,1%** so với phiên trước, cho thấy tâm lý thận trọng. Dòng tiền cho thấy sự **phân hóa cực mạnh**: chảy vào đỡ các mã trụ (VIC, VPB, GEX).

- Khối ngoại thu hẹp đáng kể đã bán ròng, chỉ còn **-147,1 tỷ đồng** trên HoSE, tập trung mua ròng mạnh **VPB** và **GEX**, trong khi bán ròng mạnh **SSI, DIG, VNM**.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Thị trường đang khá thận trọng trước tin tức nâng hạng đi cùng với việc này là thanh khoản vẫn còn khá thấp, thấp hơn so với trung bình 20 phiên khiến cho thị trường xảy ra biến động bất ngờ liên tục. Việc VNIndex đứng giữa biên đi ngang trong khi đó đa số các mã trên thị trường điều chỉnh trong khi nhóm hệ sinh thái giữ chỉ số ở vùng cao. Thị trường tạm thời tiếp tục đi ngang ngắn hạn vùng 1.615-1.700 điểm. Thị trường sẽ gia tăng rủi ro khi tiếp tục giữ thanh khoản thấp và quay lại 1600 lần thứ 4 sẽ khiến xác suất thủng vùng đi ngang tăng lên.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Xu hướng đi ngang ngắn hạn vẫn chưa bị phá vỡ. Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức 50-80% danh mục không hành động sớm cho đến khi tín hiệu tiêu cực rõ ràng. Giai đoạn thị trường tích lũy phân hóa việc lựa chọn cổ phiếu quan trọng hơn việc quản trị rủi ro theo VN-Index.

+ Kịch bản 1 (70%): VN-Index tiếp tục hồi phục lên vùng 1.709 điểm, tiếp tục xu hướng đi ngang quanh MA20 1.600-1.709 điểm

+ Kịch bản 2 (30%): Áp lực bán dâng cao, thị trường mất vùng hỗ trợ 1600 điểm. Nhà đầu tư hạ tỷ trọng và đợi hồi phục tại vùng hỗ trợ 1.532 điểm.

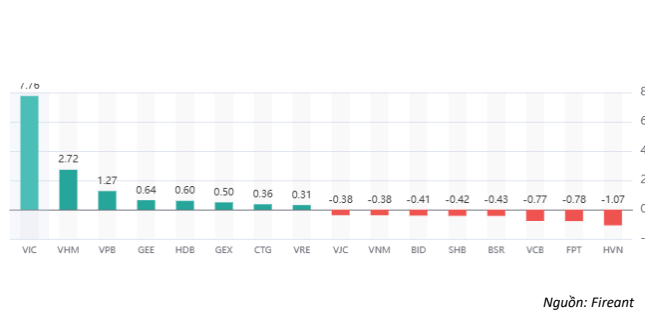
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
2	SHS	37.20	34.8	26/05/2025	39	31.00	Đầu cơ
3	VCB	67.00	65.5	21/08/2025	85	59.50	Đầu tư trung hạn
4	SSI	41.35	39	26/08/2025	50.5	35.00	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1.35%	-0.44%
Hóa chất	-0.90%	-2.21%
Tài nguyên Cơ bản	-0.11%	5.36%
Xây dựng và Vật liệu	-0.71%	-6.68%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.01%	0.60%
Ô tô và phụ tùng	-0.50%	9.63%
Thực phẩm và đồ uống	-0.54%	1.63%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.22%	1.04%
Y tế	-0.27%	3.79%
Bán lẻ	-1.04%	3.99%
Truyền thông	-0.68%	4.95%
Du lịch và Giải trí	-1.93%	3.86%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.50%	-2.65%
Ngân hàng	0.06%	-3.76%
Bảo hiểm	-0.57%	-5.35%
Bất động sản	2.75%	6.65%
Dịch vụ tài chính	-0.13%	-1.74%
Công nghệ Thông tin	-1.87%	-2.33%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VPB	31.1	0.70 / 2.30%	60,046,200
GEX	55.4	2.40 / 4.53%	16,877,900
HAG	16.4	0.50 / 3.14%	16,255,200
VCG	28	0.30 / 1.08%	16,864,100
TCB	38.75	0.05 / 0.13%	13,476,500

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
DIG	24.4	-0.75 / -2.98%	31,618,300
SSI	37.55	-0.45 / -1.18%	34,509,300
DXG	21.85	-0.90 / -3.96%	48,672,000
SHB	16.8	-0.40 / -2.33%	81,899,700
MBB	26.15	-0.10 / -0.38%	16,383,000

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VCA	Thép Việt Nam	Công ty mẹ	26/09/2025	Bán	9,871,875
OCB	Nguyễn Văn Tuấn	Em của Trịnh Văn Tuấn	26/09/2025	Bán	4,877,010
DSE	Nguyễn Hoàng Giang	Con của Trịnh Văn Tuấn	26/09/2025	Bán	493,720
CTF	Trần Thị Linh		26/09/2025	Bán	850,000
VNE	Nguyễn Hồng Tân	---	26/09/2025	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

[Mức độ thâm thau công nghệ ngân hàng Việt Nam](#)  
[Kỳ họp cuối, Quốc hội làm công tác nhân sự](#)  
["Kỳ lân" ngân hàng số Tyme Group nhắm Việt Nam](#)

Doanh nghiệp

[9 tháng đầu năm, DIG ước lãi trước thuế 209 tỷ](#)  
[IPA lên kế hoạch chào bán riêng lẻ 50 triệu cp](#)  
[SSI chào bán cổ phiếu tăng vốn lên gần 25,000 tỷ](#)

TIN TỨC

Thế giới

[EU chuẩn bị áp thuế mạnh tay lên thép Trung Quốc](#)  
[Chứng khoán Trung Quốc bùng nổ bất chấp ảm](#)  
[Chỉ số Buffett' vượt mốc 200%](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới lần đầu vượt mốc 3,800 USD/oz](#)  
[Giá dầu tăng hơn 1% do Nga giảm xuất khẩu](#)  
[EU áp thuế chống bán phá giá với thép HRC từ VN](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

Rank	Mã	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	81,899,700	-2.33%
2	VPB	60,046,200	2.30%
3	DXG	48,672,000	-3.96%
4	HPG	43,531,200	0.18%
5	SSI	34,509,300	-1.18%
6	DIG	31,618,300	-2.98%
7	MSB	25,249,600	0.38%
8	CII	25,095,000	-0.19%
9	HHV	22,310,200	0.90%
10	PDR	20,538,200	-2.65%

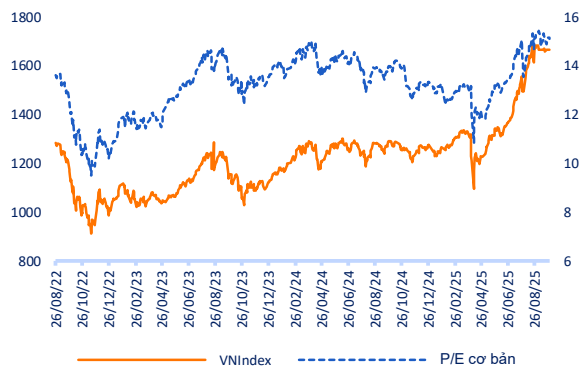
Giá hàng hóa

Hàng hóa	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462.8	-0.50	-0.02%
Bạc	27.52	-0.08	-0.29%
Đồng	4.0395	0.08	2.03%
Dầu thô	0.14	0.00	-0.68%
Dầu Brent	79.25	0.09	0.11%
Khí Tự nhiên	2.172	0.05	2.12%
Khí đốt	2.3624	0.00	0.20%
Đường	18.61	0.04	0.22%
Heo nạc	73.55	-1.02	-1.37%
Cà phê	237.5	-1.85	-0.77%

Tỷ giá hối đoái

Tỷ giá	Thay đổi	Tỷ giá NHNN
USD/VND	26181 #DIV/0!	Mua 23,983 Bán 26,400
EUR/VND	30147 #DIV/0!	Mua 28,036 Bán 30,980
GBP/VND	34519 #DIV/0!	Mua 32,112 Bán 35,490
USD/VND	170.00 #DIV/0!	Mua 160 Bán 177
AUD/VND	32304 #DIV/0!	Mua 30,026 Bán 33,180

Định giá thị trường







01

37

03

37

**Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	34.25	25.8	08/05/2025	31	23	32.8%	Nắm giữ
2	MWG	77.00	61	13/05/2025	70	56	26.2%	Nắm giữ
3	SZC	34.40	34.8	26/05/2025	39	31	-1.1%	Nắm giữ
4	SHS	25.30	22.5	04/08/2025	27	21	12.4%	Nắm giữ
5	VCB	62.60	65.5	21/08/2025	85	59.5	-4.4%	Chốt lời
6	SSI	37.55	39	26/08/2025	50.5	35	-3.7%	Chốt lời

**Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	28.60	22	08/10/2024	34	25	30.0%	Nắm giữ
2	TCB	38.75	21.85	20/08/2024	38	20.8	77.3%	Nắm giữ
3	CTG	51.00	35	19/09/2024	45	33	45.7%	Nắm giữ
4	KDH	34.25	29.8	18/10/2024	40	23.5	14.9%	Nắm giữ
5	STB	56.60	38.3	20/02/2025	50	35.4	47.8%	Nắm giữ
6	SZC	34.40	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-17.5%	Nắm giữ
7	KBC	37.30	29.4	20/02/2025	35	26.7	26.9%	Nắm giữ
8	MWG	77.00	54.1	21/02/2025	75	46	42.3%	Nắm giữ
9	FPT	95.50	123.2	20/02/2025	190	90	-22.5%	Nắm giữ
10	HAH	54.50	53.3	21/02/2025	60	50	2.3%	Nắm giữ
11	DGC	94.00	106	20/02/2025	116	90.6	-11.3%	Nắm giữ
12	MSH	35.10	40	21/02/2025	63	57	-12.3%	Nắm giữ
13	VCG	28.00	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	45.8%	Nắm giữ
14	BCM	67.20	51	05/05/2025	72	42	31.8%	Nắm giữ
15	MSN	81.80	64.8	10/06/2025	84	59	26.2%	Nắm giữ
16	VPB	31.10	20.15	10/07/2025	24	17.5	54.3%	Nắm giữ



# XANH VỎ ĐỎ LÒNG

Bản tin ngày 30/09/2025

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
<b>MUA</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
<b>THEO DÕI</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
<b>NẮM GIỮ</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
<b>BÁN</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

<b>Nguyễn Minh Hoàng</b>	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
<b>Nguyễn Hoàng Long</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
<b>Nguyễn Thị Mai</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
<b>Nguyễn Thị Huyền</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
<b>Lê Thị Ngọc</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>